

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 369/2021/HS-ST
Ngày 30 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình
Bà Trần Thị Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tổ Lâm – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2021 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 343/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 369/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Công B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1978, tại tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không;
Trình độ học vấn: 7/12;

Họ và tên cha: Trương Công C, sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Đậu Thị T, sinh năm 1955.

Bị cáo có vợ là Đậu Thị P, sinh năm: 1981; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Xuân T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1973, tại Thành phố Hà Nội;
Nơi cư trú: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ: Không;
Trình độ học vấn: 9/12;
Họ và tên cha: Trần Xuân B (Chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1940;
Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1975 (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2001;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lại Văn T1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990, tại tỉnh Thái Bình;
Nơi cư trú: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. (Đã đình chỉ sinh hoạt)
Nghề nghiệp: Kỹ sư;
Nơi làm việc: Ban quản lý dự án xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk;
Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12;
Họ và tên cha: Lại Văn T, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Trần Thị C, sinh năm 1960;
Bị cáo có vợ là Trương Thị Thùy L, sinh năm: 1992; Bị cáo có 01 con sinh năm 2021;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1984, tại tỉnh Quảng Nam;
Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Xây dựng; Chức vụ: Không;
Trình độ học vấn: 12/12;
Họ và tên cha: Lê C (Chết); Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị T, sinh năm 1950;
Bị cáo có vợ là Bùi Thị Yến L, sinh năm: 1985 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Đậu Minh Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 11 tháng 5 năm 2003, tại tỉnh Đắk Nông;
Nơi cư trú: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không;
Trình độ học vấn: 12/12;
Họ và tên cha: Đậu Minh T, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;
Bị cáo chưa có vợ, con;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Nguyễn Thị A – Sinh năm: 1957
Địa chỉ: Đường C, phường T1, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Người chứng kiến:
Ông Nguyễn Đình Đ - Sinh năm: 1955
Địa chỉ: TDP 5, P. T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ sáng ngày 27/8/2021, tại quán Cà phê - Bida X, địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang Trương Công B, Lại Văn T1, Trần Xuân T, Đậu Minh Q và Lê H đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”. Tạm giữ tổng số tiền 11.370.000 đồng và các đồ vật liên quan, cụ thể như sau:

Tạm giữ trên sòng bạc:

- Số tiền 7.350.000 đồng (Trong đó, tại tụ của T1 260.000 đồng, tại tụ của H 1.500.000 đồng, tại tụ của Q 2.750.000 đồng, tại tụ của T 2.840.000 đồng);
- 02 bộ bài Tú lơ khơ (loại bài 52 quân bài/ 01 bộ);
- 01 tấm vải màu xanh, kích thước (150 x 140)cm;
- 01 chiếc hộp nhựa màu trắng, kích thước (11 x 11 x 12)cm bên trong có số tiền 370.000 đồng.

Tạm giữ trên người các con bạc:

- Trương Công B: Số tiền 1.870.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số Imei: 864360051050576;
- Đậu Minh Q: Số tiền 630.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354865090346683;
- Lê H: Số tiền 650.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, số Imei: 356774085814945;
- Trần Xuân T: Số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 357732107521558;

- Lại Văn T1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note20 Ultra, màu vàng đen, số Imei: 352682501693922. (BL: 44- 47; 223- 224)

Hình thức các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”, như sau: Các con bạc (người chơi đánh bạc) sử dụng bộ bài Tú Lơ Khơ (bài Tây, gồm 52 quân bài/ 01 bộ), đặc điểm mỗi quân bài gồm có số, ký hiệu chữ cái và chất. Số các quân bài là số tự nhiên ghi trên quân bài lần lượt từ số 2 đến số 10 và các quân bài có ký hiệu là J, Q, K, A tương ứng với mỗi chất. Chất gồm 04 chất, là Cơ (ký hiệu là♥), Rô (ký hiệu là♦), Chuồn (ký hiệu là ♣) và Bích (ký hiệu là ♠). Như vậy, mỗi chất trong bộ bài có 09 quân bài ghi số từ 2 đến 10 và 04 quân bài có ghi các ký hiệu chữ cái J (gọi là Bôi), Q (gọi là Đâm), K (gọi là Già), A (gọi là Xì). Các con bạc quy ước: Quân bài 10, J, Q, K được tính 0 điểm hoặc 10 điểm, quân A được tính 01 điểm; các quân bài từ số 2 đến số 9 được tính điểm tương ứng với số ghi trên mỗi quân bài. Cách phân định thắng thua từ lớn đến nhỏ lần lượt là Ba Cào (Xám), Liêng, Ba Tiên và điểm từ 9 đến 0. Xám là bài có 03 quân bài giống nhau (có cùng số hoặc cùng ký hiệu), Liêng là 03 quân bài có số hoặc ký hiệu liền kề nhau (Ví dụ: Các quân bài A, 2, 3; 5, 6, 7; J, Q, K...), Ba Tiên là 03 quân bài đều là ký hiệu, trong đó có 02 quân bài tạo thành đôi (Ví dụ: Các quân bài Q, Q, K; J, J, K....) và tính điểm nếu số hoặc ký hiệu 03 quân bài cộng lại được số điểm là 02 chữ số thì chỉ tính điểm hàng đơn vị (Ví dụ: Các quân 10, 4, 5 có tổng số điểm là 19 điểm thì được tính 9 điểm; 9, 10, A có tổng số điểm là 20 điểm thì được tính 0 điểm), nếu 03 quân bài cộng lại chưa tới 02 chữ số thì điểm tổng số điểm trên các quân bài (Ví dụ: Các quân 2, 3, 3 có tổng số điểm được tính 8 điểm). Cách chơi: Mỗi người chơi đặt tiền như nhau theo quy ước là 20.000 đồng/ván (gọi là tiền đi xác), sau đó người chia bài sẽ chia lần lượt cho mỗi người chơi 03 quân bài, các quân bài còn lại để úp trên sòng bạc, người chơi xem, cộng điểm các quân bài của mình được chia và có quyền cược thêm tiền (gọi là tố). Trong mỗi ván bạc số tiền tố thấp nhất là 20.000 đồng/lần, cao nhất là 300.000 đồng/lần, nhưng không giới hạn số lần tố. Nếu người chơi bỏ không tham gia tố ngay từ lần tố đầu tiên, thì thua số tiền đi xác. Nếu người chơi đang tố mà bỏ không tiếp tục tham gia tố, thì thua số tiền đã tố và tiền xác. Người chơi có bài lớn nhất hoặc người tố sau cùng nhưng không có ai tham gia, thì thắng hết số tiền của những người tham gia đặt cược. Ngoài ra các bị cáo còn thỏa thuận nếu ván nào ai thắng số tiền từ 400.000 đồng trở lên thì sẽ tự bỏ ra từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng vào chiếc hộp nhựa (gọi là tiền xâu) để T mua nước, thuốc phục vụ đánh bạc nếu còn dư thì T được hưởng.

Các bị cáo khai nhận như sau:

- **Trương Công B khai:** Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2021, khi B cùng với Trần Xuân T (là người làm thuê cho B) đang ở quán Cà phê - Bida X, tại địa chỉ: đường P, phường T, thành phố B, thì lần lượt có Lê H, Lại Văn T1 đến chơi. Tại đây, cả nhóm rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”. T lấy 02 bộ bài Tú lơ khơ và 01 tấm vải màu xanh trải ra sàn trong phòng Bida để đánh bạc. B có số tiền 3.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì B nghỉ và đi công việc riêng. Thời điểm này trong người B còn lại số tiền 1.800.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B quay về thì thấy trong sòng bạc có thêm Đậu Minh Q đang tham gia đánh bạc và B tiếp tục dùng số tiền 1.800.000 đồng nêu trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc B cho T1 mượn số tiền 2.000.000 đồng để T1 đánh bạc. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày

27/8/2021, khi B, T, T1, H và Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang, B cất số tiền 1.870.000 đồng trên sòng bạc vào túi quần thì bị thu giữ. Như vậy, cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang tính cả số tiền 2.000.000 đồng B cho T1 vay, thì B thắng bạc số tiền 370.000 đồng.

- **Trần Xuân T khai:** T là người làm thuê cho B tại quán Cà phê- Bida X, địa chỉ: đường P, phường T thành phố B. Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2021, khi T và Trương Công B đang ở trong quán Bida thì lần lượt có Lê H, Lại Văn T1 đến, sau đó cả nhóm cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”. T đi bộ ra quán tạp hoá phía trước tự bỏ tiền mua 02 bộ bài và lấy 01 tấm vải màu xanh có sẵn trong phòng trải ra sàn nhà phòng Bida để phục vụ việc đánh bạc. T có số tiền 1.000.000 đồng và dùng hết số tiền này để đánh bạc. Trong lúc đánh bạc thì có thêm Đậu Minh Q đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/8/2021, khi B, T, T1, H và Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang. T bị thu giữ tại sòng bạc số tiền 2.840.000 đồng, thu giữ trong người số tiền 500.000 đồng. Như vậy, cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang T thắng bạc số tiền 2.340.000 đồng.

- **Lại Văn T1 khai:** Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2021, T1 đi đến quán Cà phê- Bida X, tại địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, thì gặp Lê H, Trương Công B và Trần Xuân T. Tại đây, cả nhóm rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”. Trước khi tham gia đánh bạc T1 có số tiền 1.370.000 đồng và dùng hết số tiền này để đánh bạc. Trong lúc đánh bạc thì có thêm Đậu Minh Q đến cùng tham gia đánh bạc. Do đánh bạc thua hết tiền đem theo nên T1 mượn H 1.000.000 đồng, mượn của Q 1.000.000 đồng và mượn của B 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc (T1 chưa trả số tiền này). Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/8/2021, khi B, T, T1, H và Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang. T1 bị thu giữ tại sòng bạc số tiền 260.000 đồng. Như vậy, cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang tính cả số tiền 4.000.000 đồng T1 vay của H, Q và B thì T1 thua bạc số tiền 5.110.000 đồng.

- **Lê H khai:** Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2021, H đi đến quán Cà phê- Bida X, tại địa chỉ: đường P, phường T, thành phố B, thì gặp Lại Văn T1, Trương Công B và Trần Xuân T. Tại đây, cả nhóm cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”. H đem theo số tiền 2.500.000 đồng và dùng hết số tiền này để đánh bạc. Trong lúc đánh bạc thì có Đậu Minh Q đến cùng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, thì H cho T1 vay số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày do có việc nên H nghỉ đi về, lúc này H còn số tiền khoảng 1.800.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H quay lại và tiếp tục sử dụng số tiền 1.800.000 đồng còn lại nêu trên để đánh bạc. Do thua bạc, nên H vay của Q 1.000.000 đồng để đánh bạc và thống nhất chuyển số tiền nợ này sang cho T1 nợ Q. Nghĩa là, T1 chịu nợ thay cho H với Q số tiền 1.000.000 đồng và không còn nợ tiền của H. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/8/2021, khi B, T, T1, H và Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang. H bị thu giữ tại sòng bạc số tiền 1.500.000 đồng,

thu giữ trong người số tiền 650.000 đồng. Như vậy, cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang H đang thua bạc số tiền 350.000 đồng.

- **Đậu Minh Q khai:** Khoảng 17 giờ ngày 26/8/2021, Q đến quán Cà phê Bida X, tại địa chỉ: đường P, phường T, thành phố B, thì thấy Lại Văn T1, Trần Xuân T và Lê H đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng” trong phòng Bida, Q vào tham gia đánh bạc với những người nêu trên, được một lúc thì có thêm Trương Công B cùng vào tham gia đánh bạc. Q có số tiền 3.000.000 đồng và dùng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Q cho H mượn 1.000.000 đồng và cho T1 mượn 1.000.000 đồng để H và T1 đánh bạc. Tuy nhiên, do T1 vay H 1.000.000 đồng trước đó chưa trả, nên H, T1 và Q thống nhất chuyển số tiền nợ H vay của Q sang cho T1 nợ Q. Nghĩa là, T1 nợ Q 2.000.000 đồng và không còn nợ H. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/8/2021, khi B, T, T1, H và Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Q bị thu giữ tại sòng bạc số tiền 2.750.000 đồng, thu giữ trong người số tiền 630.000 đồng. Như vậy, cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang tính cả số tiền 2.000.000 đồng Q cho T1 và H vay thì Q thắng bạc số tiền 2.380.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 370/CT-VKS.BMT ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 370/CT-VKS.BMT ngày 16/11/2021. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;
- + Xử phạt bị cáo Trương Công B từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- + Xử phạt bị cáo Đậu Minh Q từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- + Xử phạt bị cáo Lê H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS
- + Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS

+ Xử phạt bị cáo Lại Văn T1 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt từ 25.000.000 đến 35.000.000 đồng

* *Về hình phạt bổ sung*: Do các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

*** Về các biện pháp tư pháp:**

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.370.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ (loại bài 52 quân bài/ 01 bộ); 01 tấm vải màu xanh, kích thước (150 x 140)cm; 01 chiếc hộp nhựa màu trắng, kích thước (11 x 11 x 12)cm, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản gồm: Trả cho Trương Công B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số Imei: 864360051050576; Trả cho Đậu Minh Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354865090346683; trả cho Lê H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, số Imei: 356774085814945; Trả cho Trần Xuân T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 357732107521558; Trả cho Lại Văn T1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note20 Ultra, màu vàng đen, số Imei: 352682501693922 do quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- *Về phần dân sự của vụ án*: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, hám lợi bất chính nên trong khoảng thời gian từ 13 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2021 đến 01 giờ sáng ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, các bị cáo Trương Công B, Trần Xuân T, Lại Văn T1, Lê H và Đậu Minh Q đã có hành vi cùng nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào liêng”, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 11.370.000 đồng (Mười một triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng).

Hành vi của các bị cáo Trương Công B, Trần Xuân T, Lại Văn T1, Lê H và Đậu Minh Q phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Các bị cáo Trương Công B, Trần Xuân T, Lại Văn T1, Lê H và Đậu Minh Q đều là những công dân có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển được hành vi. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi vi phạm.

Xét thấy trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ vi phạm của từng bị cáo là khác nhau nên cần xem xét đánh giá cụ thể để áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Đối với bị cáo Trương Công B là người quản lý quán cà phê - bida X đồng thời cũng là người tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất, quá trình đánh bạc bị cáo còn cho các bị cáo khác mượn tiền để đánh bạc. Do đó mức hình phạt của bị cáo sẽ cao hơn so với các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Trần Xuân T và bị cáo Lê H tham gia đánh bạc với số tiền tương đương nhau, bị cáo T tham gia với vai trò tích cực, là người chủ động chuẩn bị công cụ dùng vào việc đánh bạc, bị cáo cũng là người nhận mua nước, thuốc, thức ăn cho tất cả các bị cáo trong quá trình đánh bạc; bị cáo H tham gia đánh bạc từ đầu và quyết liệt. Do đó mức hình phạt của các bị cáo cần tương đương nhau nhưng thấp hơn so với bị cáo Trương Công B.

Đối với bị cáo Đậu Minh Q, mặc dù bị cáo Q tham gia đánh bạc sau các bị cáo khác nhưng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhiều, quá trình đánh bạc bị cáo còn cho các bị cáo khác mượn tiền để đánh bạc, do đó cũng cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Lại Văn T1 tham gia đánh bạc với số tiền ít nên cũng cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Không

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Trần Xuân T và bị cáo Lại Văn T1 có thời gian dài tham gia

phục vụ trong Quân đội, riêng bị cáo T1 trong quá trình công tác còn được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

Do đó các bị cáo Trương Công B, Lê H và Đậu Minh Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Xuân T, Lại Văn T1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi vi phạm của các bị cáo, HĐXX thấy rằng các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đều có xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Trương Công B, Trần Xuân T, Lê H và Đậu Minh Q ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Đối với bị cáo Trần Văn T1 là người có nhân thân tốt, quá trình công tác có nhiều thành tích tốt nên chỉ cần áp dụng biện pháp trừng phạt có tính chất kinh tế là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có cơ hội tái hòa nhập, tạo điều kiện để bản thân bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm; đồng thời giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án phạt tù tại các trại giam và cũng đủ đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 11.370.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 02 bộ bài Tú lơ khơ (loại bài 52 quân bài/ 01 bộ); 01 tấm vải màu xanh, kích thước (150 x 140)cm; 01 chiếc hộp nhựa màu trắng, kích thước (11 x 11 x 12)cm, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản gồm: Trả cho Trương Công B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số Imei: 864360051050576; Trả cho Đậu Minh Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354865090346683; trả cho Lê H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, số Imei: 356774085814945; Trả cho Trần Xuân T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 357732107521558; Trả cho Lại Văn T1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note20 Ultra, màu vàng đen, số Imei: 352682501693922 do quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về phần dân sự của vụ án: Không

[5] Đối với nơi các bị cáo đánh bạc là quán Cà phê - Bi da X, địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra xác định đây là địa điểm thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị A, năm 2003 bà A hợp đồng với Sở Tài nguyên Môi

trường tỉnh Đắk Lắk thuê đất tại địa chỉ trên, sau đó bà A xây dựng quán Cà phê - Bida. Năm 2013, bà A cho Trương Công B ở nhờ và giao trông coi, quản lý quán (chồng bà A là em ruột của mẹ Trương Công B). Việc các bị cáo sử dụng địa điểm trên để đánh bạc thì bà A không biết và không hưởng lợi gì, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi tụ tập đông người trong thời gian áp dụng Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về phòng chống dịch Covid 19 (Được thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng từ 18 giờ ngày 26/8/2021). Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng/người, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị Định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ, là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H phạm tội “Đánh bạc”.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;*

+ Xử phạt bị cáo Trương Công B 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Đậu Minh Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Lê H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự*

+ Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự*

+ Xử phạt bị cáo Lại Văn T1 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Giao các bị cáo Trương Công B, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H cho UBND phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng quy định tại Điều 68, 92 Luật Thi hành án hình sự để giải quyết.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

*** Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.370.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ (loại bài 52 quân bài/ 01 bộ); 01 tấm vải màu xanh, kích thước (150 x 140)cm; 01 chiếc hộp nhựa màu trắng, kích thước (11 x 11 x 12)cm, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản gồm: Trả cho Trương Công B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số Imei: 864360051050576; Trả cho Đậu Minh Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei: 354865090346683; trả cho Lê H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, số Imei: 356774085814945; Trả cho Trần Xuân T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 357732107521558; Trả cho Lại Văn T1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note20 Ultra, màu vàng đen, số Imei: 352682501693922 do quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về phần dân sự của vụ án: Không

*** Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trương Công B, Lại Văn T1, Đậu Minh Q, Trần Xuân T, Lê H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND P. T, Tp. B;
- Các bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang